

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HUNG  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HNGĐ-ST

Ngày 29/10/2021

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

**\* Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Thành.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Đình Cự.

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

**\* Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Bùi Thuận Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 116/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021, về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXX-ST ngày 13 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** **Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr**, sinh năm 1998

HKTT: Số 396/135/11A, Th, phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã Ph, huyện Long Hồ, Vĩnh Long.

**\* Bị đơn:** **Anh Nguyễn Đức V**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Q, xã Ch, huyện Đông Hưng, Thái Bình.

(*Chị Tr và anh V đều có đơn xin xét xử vắng mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**1. Tại đơn khởi kiện ngày 20/9/2021 và bản tự khai ngày 01/10/2021, chị Nguyễn Thị Ngọc Tr nguyên đơn trình bày:**

**\* Về quan hệ hôn nhân:** Chị kết hôn với anh Nguyễn Đức V ngày 04/9/2019, do tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Ch, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Đức V.

**\* Về con chung:** Chị và anh Nguyễn Đức V không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

\* *Về tài sản*: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Tại Bản tự khai ngày 01/10/2021, anh Nguyễn Đức V bị đơn trình bày:**

\* *Về quan hệ hôn nhân*: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị Ngọc Tr ngày 04/9/2019, do tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Ch, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung. Nay chị Tr xin ly hôn, anh đồng ý.

\* *Về con chung*: Anh và chị Nguyễn Thị Ngọc Tr không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

\* *Về tài sản*: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi xem xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ và ý kiến của các đương sự tại bản tự khai, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về thủ tục tố tụng:**

- Bị đơn có hộ khẩu thường trú và cư trú tại xã Ch, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình nên căn cứ vào các Điều 28; 35; 39 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân huyện Đông Hưng giải quyết là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật.

- Vụ án Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, tài liệu. Chứng cứ, tài liệu đều do các đương sự giao nộp nên căn cứ vào khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa là đúng pháp luật.

- Chị Tr, anh V có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt anh V, chị Tr.

**[2] Về quan hệ hôn nhân**: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr kết hôn với anh Nguyễn Đức V ngày 04/9/2019 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ch, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung. Nay chị Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Tr xin ly hôn, anh Nguyễn Đức V đồng ý. Vì vậy, xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Tr, anh V không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Tr xin ly hôn, anh V đồng ý nên cần xử cho chị Tr được ly hôn với anh V là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

**[3] Về con chung**: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr và anh Nguyễn Đức V không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

**[4] Về tài sản**: Chị Tr, anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[5] Về án phí và quyền kháng cáo**: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr phải chịu án phí

ly hôn sơ thẩm và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên:***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28; 35, 39; 147; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Xử cho chị Nguyễn Thị Ngọc Tr được ly hôn anh Nguyễn Đức V.

**2. Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr và anh Nguyễn Đức V không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

**3. Về tài sản:** Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr và anh Nguyễn Đức V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4. Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng, chị Tr đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002834 ngày 01/10/2021 thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đông Hưng;
- Các đương sự;
- UBND xã Ch;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**HOÀNG VĂN THÀNH**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đông Hưng;
- Các đương sự;
- UBND xã Đông Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

